TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 49/2023/HNGĐ-ST Ngày: 29-8-2023 V/v "tranh chấp ly hôn"	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị Ngân;

Ông Bùi Huy Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 151/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45A/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Nguyễn Bá T, sinh năm 1983; (Văng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh B.

Bị đơn: Bà Châu Thị H, sinh năm 1983. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các biên bản làm việc tại Tòa án, nguyên đơn ông Phạm Nguyễn Bá T trình bày:

Ông T và bà H qua thời gian quen biết, tìm hiểu nhau đã tiến đến hôn nhân, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 06/9/2007 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh B. Thời gian đầu chung sống với nhau hạnh phúc,

nhưng đến tháng 01 năm 2020 thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không tôn trọng lẫn nhau, không quan tâm, lo lắng cho nhau, vợ chồng thường xuyên cãi vã xúc phạm nhau trầm trọng. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, kéo dài không thể hàn gắn được và ông T và bà H đã sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay. Nay ông T cảm thấy không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông T yêu cầu được ly hôn với bà Châu Thị H. Về con chung: Ông T và bà H có 03 người con chung là cháu Phạm Châu Thành Đ, sinh ngày 25/4/2003, cháu Phạm Châu Thành D, sinh ngày 04/10/2011 và cháu Phạm Châu Thành C, sinh ngày 07/3/2020. Hiện nay cháu Phạm Châu Thành Đ đã trưởng thành. Nếu ly hôn ông T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Châu Thành D, ông T đồng ý giao cho bà H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Châu Thành C. Ông T và bà H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai. Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là bà Châu Thị H đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, triệu tập, thông báo đến Tòa án để tham gia phiên họp, phiên hòa giải, phiên tòa nhưng bà H vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải và ghi nhận ý kiến của bà H.

Kết quả thu thập chứng cứ: Theo kết quả xác minh ngày 22/5/2023, tại địa phương, nơi sinh sống của ông T, bà H ghi nhận được nội dung ông T và bà H nảy sinh mâu thuẫn, hiện nay ông T và bà H đang sống ly thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của người tiến hành tố tụng, tham gia tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án:

Về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý vụ án đúng theo thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật về nội dung tranh chấp, thu thập đầy đủ chứng cứ và xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Hội đồng xét xử thực hiện đúng nguyên tắc xét xử trong phiên tòa sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng nghĩa vụ tố tụng nên làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn ông Phạm Nguyễn Bá T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Phạm Nguyễn Bá T và bà Châu Thị H có đăng ký kết hôn, nay ông T xin ly hôn nên đây là tranh chấp về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Hiện bị đơn bà Châu Thị H đang cư trú tại xã B, huyện C, tỉnh B, căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Châu Đức.

[2] Ông Phạm Nguyễn Bá T có đơn xin xét xử vắng mặt, bà Châu Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do vì vậy căn cứ vào Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với ông T và bà H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Nguyễn Bá T và bà Châu Thị H kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 06/9/2007 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh B. Thời gian đầu chung sống với nhau hạnh phúc, nhưng đến năm 2021 thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không tôn trọng lẫn nhau, không quan tâm, lo lắng cho nhau, vợ chồng thường xuyên cãi vã xúc phạm nhau trầm trọng. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, kéo dài không thể hàn gắn được và ông T, bà H đã sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay.

Theo kết quả xác minh ngày 22/5/2023, tại địa phương, nơi sinh sống của ông T, bà H ghi nhận được nội dung bà H và ông T có mâu thuẫn.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo, triệu tập các bên đến trụ sở Toà án nhằm để ghi nhận ý kiến và hoà giải, nhưng do bà H vắng mặt nên không thể ghi nhận ý kiến và hòa giải hàn gắn được.

Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn và kết quả xác minh thu thập chứng cứ tại địa phương nhận thấy có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng của nguyên đơn và bị đơn là trầm trọng, cả hai đều không có tiếng nói chung, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận cho ông T được ly hôn với bà H.

[4] Về con chung: Ông T và bà H có 03 người con chung là cháu Phạm Châu Thành Đ, sinh ngày 25/4/2003, cháu Phạm Châu Thành D, sinh ngày 04/10/2011 và cháu Phạm Châu Thành C, sinh ngày 07/3/2020. Hiện nay cháu Phạm Châu Thành Đ đã trưởng thành.

Ông T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Châu Thành D, ông T đồng ý giao cho bà H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

cháu Phạm Châu Thành C. Ông T và bà H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Bà H đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn không đến Tòa án để trình bày nguyện vọng về con chung, nên Tòa án không thể ghi nhận nguyện vọng của bà H về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành lấy ý kiến, nguyện vọng của con trên 7 tuổi đối với cháu Phạm Châu Thành D và ghi nhận được nguyện vọng của cháu D muốn sống chung với ông T.

Căn cứ vào ý kiến, nguyện vọng của nguyên đơn, người có quyền lợi và lợi ích được bảo vệ, để đảm bảo quyền lợi của con chung chưa thành niên, căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình giao cho ông Triển được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Châu Thành D và giao cho bà H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Châu Thành C. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông T và bà H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phạm Nguyễn Bá T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét về tài sản chung và nợ chung.

[6] Về án phí: Ông Phạm Nguyễn Bá T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Xử cho ông Phạm Nguyễn Bá T được ly hôn với bà Châu Thị H.

Về con chung: Ông Phạm Nguyễn Bá T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giao dục cháu Phạm Châu Thành D, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2011; Bà Châu Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Châu Thành C, sinh ngày 07 tháng 3 năm 2020. Ông Phạm Nguyễn Bá T và bà Châu Thị H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Ông Phạm Nguyễn Bá T và bà Châu Thị H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 luật hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con.

Về án phí: Ông Phạm Nguyễn Bá T phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005168, ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Ông Phạm Nguyễn Bá T đã nộp xong án phí sơ thẩm.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/8/2023) các đương sự được quyền kháng cáo. Do ông T và bà H đều vắng mặt nên thời hạn này được tính từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt hoặc niêm yết có quyền yêu cầu Toà án tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Tiến

Nơi nhận:
- TA Tỉnh;
- VKSND huyện Châu Đức;
- THADS huyện Châu Đức;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- UBND xã Bình Ba;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trương Văn Tiến